

Số: 1333 /BC-UBND

Hồng Châu, ngày 21 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Về việc điều chỉnh, bổ sung xác định giá đất để tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hoá du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng

Kính gửi: Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể UBND phường Hồng Châu.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND phường về công tác GPMB đối với dự án Xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hoá du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Ban QLDA phường đã tổng hợp hiện trạng, nguồn gốc sử dụng đất của các hộ dân thuộc phạm vi GPMB thực hiện dự án, cụ thể như sau:

1. Các căn cứ pháp lý

- Luật Đất đai năm 2024;
- Nghị định của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;
- Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên: số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;
- Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về ban hành quy định về bảng giá đất lần đầu để công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;
- Nghị quyết số 06/2026/NQ- HĐND ngày 12/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 812/2025/NQ-HĐND

ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về ban hành quy định về bảng giá đất lần đầu để công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Chứng thư số 2607/CTTĐ-TĐ ngày 29/9/2026 của công ty TNHH Tư vấn định giá Thành Đô;

- Đơn kiến nghị của hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất và Biên bản kiểm tra, xác minh hiện trạng thực địa của tổ công tác thực hiện GPMB.

2. Nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung các thửa đất cần xác định.

(Có danh sách tổng hợp kèm theo kèm theo)

3. Đề xuất, kiến nghị

Để đảm bảo quyền của người sử dụng đất có đất bị thu hồi, tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giá đất và tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng Ban QLDA đầu tư xây dựng phường đề nghị Hội đồng thẩm định, điều chỉnh giá đất và bổ sung giá đất đối với các thửa đất nêu trên.

Vậy, Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Hồng Châu trân trọng báo cáo./. 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Xuân Lượng

DANH SÁCH CÁC HỘ GIẢ ĐANG SỬ DỤNG ĐẤT Ờ, ĐẤT VƯỜN AO CÓ NGUỒN GỐC TRONG CÙNG THỪA ĐẤT Ờ BỊ THU HỒI

Đề án: Xây dựng tuyến đường kết nối di sản Văn hóa và du lịch phát triển kinh tế dọc sông Hồng
(Kèm theo Báo cáo số 1538 /BC-BQLDA ngày 21 /10/2026 của Ban QLDA đầu tư xây dựng phường Hồng Châu)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Bản đồ Vấp			Loại đất	Đặc điểm, vị trí thửa đất	Giá tại Bảng giá đất theo Nghị quyết 812/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025		
			Số tờ	Số thửa				Giá đất (đồng/m2)	Hệ số đo khoảng cách	Căn cứ xác định giá đất
1	Nguyễn Thị Lượ	TDP Quảng Châu 1	20	143		ONT+ CLN	- Đất CLN (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ờ). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. - Tiếp giáp mặt ngõ 2m ≤ VT < 3,5m	4.000.000	1,0	Vị trí 4 đường Nam Tiến - Cách đường Nam Tiến là 84m
2	Dương Quang Hợp	TDP Quảng Châu 1	20	185		TSN	- Đất LNK (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ờ). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. - Một mặt tiếp giáp đường Nam Tiến, mặt còn lại tiếp giáp đường > 7m	23.000.000	1,15	Một mặt tiếp giáp đường Nam Tiến, mặt còn lại tiếp giáp đường > 7m
3	Dương Công Hách	TDP Quảng Châu 1	20	354		ONT+ LNK	Một mặt tiếp giáp đường Nam Tiến, mặt còn lại tiếp giáp đường > 7m	23.000.000	1,15	Một mặt tiếp giáp đường Nam Tiến, mặt còn lại tiếp giáp đường > 7m
4	Dương Văn Động	TDP Quảng Châu 1	20	268		LNK+ ONT	- Đất LNK (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ờ). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. - Tiếp giáp mặt ngõ 2m ≤ VT < 3,5m	5.600.000	0,8	Vị trí 3 đường Nam Tiến (STT 96.11), cách đường Nam Tiến 175m
5	Trần Thị Liên	TDP Quảng Châu 1	20	395		LNK	- Đất LNK (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ờ). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. Tiếp giáp mặt ngõ 2m ≤ VT < 3,5m	5.600.000	0,6	Vị trí 3 đường Nam Tiến (STT 96.11) Cách đường Nam Tiến 243m
6	Dương Thị Hiền	TDP Quảng Châu 1	20	363		LNK	- Đất LNK (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ờ). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. Tiếp giáp mặt ngõ 3,5m ≤ VT < 7m	7.900.000	0,6	Vị trí 2 đường Nam Tiến (STT 96.11) Cách đường Nam Tiến 268m
7	Dương Thị Sinh	TDP Quảng Châu 1	20	364		LNK	- Đất LNK (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ờ). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. - Tiếp giáp mặt ngõ 3,5m ≤ VT < 7m	7.900.000	0,6	Vị trí 2 đường Nam Tiến (STT 96.11) Cách đường Nam Tiến 263m
8	Trần Văn Ty	TDP Quảng Châu 1	25	7		CLN	- Đất CLN (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ờ). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. - Tiếp giáp mặt ngõ < 2m	4.000.000	0,6	Vị trí 4 đường Nam Tiến (STT 96.11) Cách đường Nam Tiến 322m
9	Dương Văn Sơn	TDP Quảng Châu 1	26	91		BS	- Đất CLN, TSN (có nguồn gốc là vườn ao trong cùng thửa đất ờ). XĐ giá thửa đất ODT để tính hỗ trợ khác. - Thửa đất vườn ao, quây quanh 4 phía	5.100.000	0,6	Vị trí 4 đường Dương Hữu Miên (STT 96.12), cách đường Dương Hữu Miên 295m
			26	93		CLN+TSN		5.100.000	0,6	
10	Nguyễn Tiến Bình	TDP Quảng Châu 1	15	48		ONT+ CLN	- Tiếp giáp mặt ngõ 3,5m ≤ VT < 7m	7.900.000	0,8	Vị trí 2 đường Nam Tiến (STT 96.11) Cách đường Nam Tiến 115m

